

CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYÊN LIỆU PNG VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYÊN LIỆU PNG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109122158

3. Ngày thành lập: 12/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 48, Ngõ 26 Mạc Thái Tổ, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại; Bán buôn sắt, thép; - Bán buôn kim loại khác (không bao gồm vàng miếng)	4662
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
8.	Bán buôn tổng hợp (trừ hoạt động nhà nước cấm)	4690
9.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm vàng miếng, hóa chất, động thực vật bị cấm theo Luật Đầu tư)	4773
10.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng mà công ty kinh doanh	8299
13.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
14.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
15.	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản nước lợ; Nuôi trồng thủy sản nước ngọt	0322
16.	Khai thác quặng sắt	0710
17.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
18.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891

19.	Khai thác muối	0893
20.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
21.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
22.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
23.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
24.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
25.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
26.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
27.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
28.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
29.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
30.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: - Sản xuất mỹ phẩm; - Sản xuất xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
31.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
32.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
33.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: - Sản xuất thuốc các loại; - Sản xuất hoá dược và dược liệu	2100
34.	Sản xuất sẫm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
35.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
36.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
37.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
38.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
39.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
40.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
41.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (không bao gồm sản xuất mặt hàng Nhà nước cấm)	3290
42.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
43.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (không bao gồm đại lý chứng khoán, bảo hiểm, môi giới tài chính, bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm, đấu giá hàng hóa)	4610

44.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn động vật sống; - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa) (không bao gồm thực vật, động vật bị cấm theo quy định của Luật đầu tư)	4620(Chính)
45.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
46.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác	4632

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ TÍM	Xóm Minh Khai, Thôn Thượng Hải, Xã Bình Lăng, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000.000	2.400.000.000	80,000	030188001769	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	240.000.000	2.400.000.000	80,000		
2	NGUYỄN NGỌC SƠN	Xóm Minh Khai, Thôn Thượng Hải, Xã Bình Lăng, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	141276285	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000.000	300.000.000	10,000		
			Cổ phần phổ thông	30.000.000	300.000.000	10,000		

3	NGUYỄN NGỌC TUÂN	Xóm Minh Khai, Thôn Thượng Hải, Xã Bình Lãng, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0300870101 07
			Cổ phần phổ thông	30.000. 000	300.000.000	10,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000. 000	300.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC SƠN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/01/1963

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 141276285

Ngày cấp: 18/08/2014

Nơi cấp: Công an Tỉnh Hải Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Minh Khai, Thôn Thượng Hải, Xã Bình Lãng, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Minh Khai, Thôn Thượng Hải, Xã Bình Lãng, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội